

TUẦN 10:

Thứ hai ngày 5 tháng 11 năm 2018

TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN (2 TIẾT):

GIỌNG QUÊ HƯƠNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu nghĩa của các từ trong bài: *đôn hậu, thành thực, bùi ngùi*.
- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Tình cảm thiết tha gắn bó của các nhân vật trong câu chuyện với quê hương, với người thân qua giọng nói quê hương thân quen. (Trả lời được các câu hỏi 1,2,3,4).
- Kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa theo tranh minh họa. Đối với HS M3+M4 kể được cả câu chuyện.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đọc: Đọc đúng các từ, tiếng khó hoặc dễ lẫn (*ngạc nhiên, xúc động, nghẹn ngào, mím chặt...*). Ngắt nghỉ hơi đúng sau dấu câu và giữa các cụm từ. Bước đầu biết đọc phân biệt lời nhân vật với lời người dẫn chuyện
- Rèn kỹ năng kể chuyện và kỹ năng nghe.

3. Thái độ: Giáo dục HS tình cảm yêu quê hương đất nước.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Tranh minh họa bài học.
- HS: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động khởi động (3 phút) - Kết nối bài học. - Giới thiệu bài - Ghi tên bài.	- HS hát bài: <i>Quê hương tươi đẹp</i> . - Học sinh nghe giới thiệu, mở sách giáo khoa.
2. HĐ Luyện đọc (20 phút) *Mục tiêu: - Đọc đúng, rành mạch, biết nghỉ hơi hợp lý sau dấu chấm, dấu phẩy và giữa các cụm từ; bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật. * Cách tiến hành:	
a. GV đọc mẫu toàn bài: - Giáo viên đọc mẫu toàn bài một lượt.	- HS lắng nghe
b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu kết hợp luyện đọc từ khó	- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm.

<p>- GV theo dõi HS đọc bài để phát hiện lỗi phát âm của HS.</p> <p>c. Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn và giải nghĩa từ khó:</p> <p>- Luyện đọc câu khó, HD ngắt giọng câu dài: + <i>Xin lỗi. // Tôi quả thật chưa nhớ ra / anh là...// (hơi kéo dài từ là)</i></p> <p>- Giáo viên yêu cầu học sinh tìm từ trái nghĩa với từ đôn hậu, đặt câu với từ thành thực.</p> <p>d. Đọc đồng thanh: * Nhận xét, đánh giá, chuyển hoạt động.</p>	<p>- Nhóm báo cáo kết quả đọc trong nhóm.</p> <p>- Luyện đọc từ khó do HS phát hiện theo hình thức: Đọc mẫu (M4) => Cá nhân (M1) => Cả lớp (<i>ngạc nhiên, xúc động, nghẹn ngào, mím chặt...</i>)</p> <p>- HS chia đoạn (3 đoạn như SGK)</p> <p>- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc từng đoạn trong nhóm.</p> <p>- Nhóm báo cáo kết quả đọc đoạn trong nhóm.</p> <p>- Đọc phần chú giải (cá nhân).</p> <p>- 1 nhóm đọc nối tiếp 3 đoạn văn trước lớp.</p> <p>- Đại diện 3 nhóm đọc nối tiếp 3 đoạn văn trước lớp.</p> <p>- Lớp đọc đồng thanh đoạn 3.</p>
<p>3. HĐ tìm hiểu bài (15 phút):</p> <p>a. Mục tiêu: Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Tình cảm thiết tha gắn bó của các nhân vật trong câu chuyện với quê hương, với người thân qua giọng nói quê hương thân quen.</p> <p>b. Cách tiến hành: Làm việc cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Chia sẻ trước lớp</p>	
<p>- GV yêu cầu 1 HS đọc to 5 câu hỏi cuối bài</p> <p>- GV hỗ trợ TBHT lên điều hành lớp chia sẻ kết quả trước lớp</p> <p>+ <i>Thuyên và Đồng cùng ăn trong quán với những ai?</i></p> <p>+ <i>Chuyện gì xảy ra làm Thuyên và Đồng ngạc nhiên?</i></p> <p>+ <i>Vì sao anh thanh niên cảm ơn cảm ơn Thuyên và Đồng?</i></p> <p>+ <i>Những chi tiết nào nói tình cảm tha thiết của các nhân vật đối với quê hương?</i></p> <p>+ <i>Qua câu chuyện em nghĩ gì về</i></p>	<p>- 1 HS đọc 5 câu hỏi cuối bài</p> <p>- Nhóm trưởng điều hành nhóm mình thảo luận để trả lời các câu hỏi (thời gian 3 phút)</p> <p>- <i>Cùng ăn với ba người thanh niên.</i></p> <p>- <i>Thuyên và Đồng quên tiền, 1 trong 3 người thanh niên xin trả giúp tiền ăn.</i></p> <p>+ Trao đổi trong nhóm để trả lời: <i>Vì Thuyên và Đồng có giọng nói gọi cho anh thanh niên nhớ đến một người mẹ</i></p> <p>- <i>Người trẻ tuổi: lẳng lẳng cuối đầu, đôi môi mím chặt lộ vẻ đau thương. Thuyên và Đồng: yên lặng nhìn nhau, mắt rơm rớm.</i></p> <p>- <i>Giọng quê hương rất gần gũi và thân thiết.</i></p>

<p><i>giọng quê hương?</i></p> <p>*GV chốt ND: <i>Tình cảm thiết tha gắn bó của các nhân vật trong câu chuyện với quê hương, với người thân qua giọng nói quê hương thân quen.</i></p>	<p><i>Giọng quê hương gợi nhớ những kỉ niệm sâu sắc. Giọng quê hương gắn bó với những người cùng quê hương.</i></p>
<p>4. HĐ Luyện đọc lại - Đọc diễn cảm (15 phút)</p> <p>*Mục tiêu: Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết.</p> <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – nhóm - cả lớp</p>	
<p>- Yêu cầu HS nêu lại cách đọc của các nhân vật.</p> <p>- GV nhận xét chung - Chuyển hoạt động.</p>	<p>- 1 HS M4 đọc mẫu toàn bài.</p> <p>- Xác định các giọng đọc có trong câu chuyện</p> <p>- Nhóm trưởng điều khiển nhóm đọc phân vai.</p> <p>+ Phân vai trong nhóm.</p> <p>+ Luyện đọc phân vai trong nhóm.</p> <p>- Thi đọc phân vai trước lớp: Các nhóm thi đọc phân vai trước lớp.</p> <p>- Lớp nhận xét.</p>
<p>5. HĐ kể chuyện (15 phút)</p> <p>* Mục tiêu :</p> <p>- Giúp học sinh rèn kĩ năng kể chuyện, kể lại được một đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh họa.</p> <p>- Hiểu nội dung và ý nghĩa câu chuyện.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>a. GV nêu yêu cầu của tiết kể chuyện</p> <p>b. Hướng dẫn HS kể chuyện:</p> <p>c. HS kể chuyện trong nhóm</p> <p>d. Thi kể chuyện trước lớp:</p> <p>* Lưu ý:</p> <p>- M1, M2: Kể đúng nội dung.</p> <p>- M3, M4: Kể có ngữ điệu</p> <p>* GV đặt câu hỏi chốt nội dung bài:</p> <p>+ Câu chuyện nói về ai?</p> <p>+ Em học được gì từ câu chuyện này?</p>	<p>- Lắng nghe</p> <p>- Học sinh đọc thầm các câu hỏi trong từng đoạn để tìm hiểu yêu cầu của bài.</p> <p>- Nhóm trưởng điều khiển:</p> <p>- Luyện kể cá nhân</p> <p>- Luyện kể nối tiếp đoạn trong nhóm.</p> <p>- Các nhóm thi kể nối tiếp đoạn trước lớp.</p> <p>- Lớp nhận xét.</p> <p>- HS trả lời theo ý đã hiểu.</p> <p>- HS trả lời theo ý đã hiểu khi tìm hiểu bài.</p>

6. HĐ ứng dụng (1phút):	- Về kể lại câu chuyện cho người thân nghe.
7. Hoạt động sáng tạo (1 phút)	- VN tìm đọc các câu chuyện có cùng chủ đề <i>Quê hương</i> và tìm cách đọc cho phù hợp.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TOÁN:

TIẾT 46: THỰC HÀNH ĐO ĐỘ DÀI

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết dùng thước và bút để vẽ các đoạn thẳng có độ dài cho trước.
- Biết cách đo và đọc kết quả đo độ dài những vật gần gũi với HS như độ dài cái bút, chiều dài mép bàn, chiều cao bàn học.

2. Kỹ năng: Biết dùng mắt ước lượng độ dài (Tương đối chính xác).

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán, vận dụng tính toán trong cuộc sống.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

***Bài tập cần làm:** Làm BT 1, 2, 3 (a, b).

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Thước thẳng học sinh và thước mét.
- HS: SGK, thước kẻ.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (5 phút) : <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: <i>Xi điện</i>: Giáo viên tổ chức cho học sinh thi đua so sánh các số có đơn vị đo thuộc bảng đơn vị đo độ dài. - Tổng kết – Kết nối bài học. - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tham gia chơi. - Lắng nghe. - Mở vở ghi bài.
2. HĐ thực hành (25 phút): <p>* Mục tiêu:</p>	

<ul style="list-style-type: none"> - Biết dùng thước và bút để vẽ các đoạn thẳng có độ dài cho trước. - Biết cách đo và đọc kết quả đo độ dài những vật gần gũi với HS như độ dài cái bút, chiều dài mép bàn, chiều cao bàn học. <p>* Cách tiến hành:</p> <p><u>Bài 1:</u> (Cá nhân - Cặp - Lớp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi ý cho HS tìm cách vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước - Giáo viên nhận xét đánh giá. <p><u>Bài 2:</u> (Cá nhân - Cặp - Lớp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kết luận chung. <p><u>Bài 3 (a, b):</u> (Cả lớp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho lớp ước lượng bức tường cao, chân tường dài khoảng bao nhiêu mét. - GV ghi nhanh kết quả ước lượng của 1 số em. - Gọi các nhóm trưởng lên bảng thực hành đo (dưới sự hỗ trợ của GV). <p>Lưu ý: Vì bức tường cao, HS không thể đo để kiểm nghiệm được, do đó GV gọi ý HS dùng thước chỉ đo khoảng một nửa phía dưới của bức tường, từ đó suy ra chiều cao của cả bức tường.</p> <p><u>Bài 3c:</u> (BT chờ - Dành cho đối tượng yêu thích bài học)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc và làm bài cá nhân, vẽ các đoạn thẳng vào vở. - Từng cặp đổi vở chéo để KT bài nhau rồi báo cáo kết quả với GV - Cá nhân thực hành đo bút, các cặp thực hành đo chiều dài mép bàn học và chiều cao chân bàn học của bàn mình và ghi kết quả đo được vào vở. - Chia sẻ kết quả trước lớp. - Một số HS nêu ước lượng của mình trước lớp. - HS tiến hành đo. Dưới lớp quan sát. - Công bố kết quả trước lớp: <ul style="list-style-type: none"> a) Bức tường lớp em cao khoảng 4m b) Chân tường lớp e dài khoảng 10m - Cả lớp ghi kết quả vào vở. - Đo mép bảng của lớp xem nó dài khoảng bao nhiêu đề - xi - mét? - Báo cáo kết quả với GV. <p>3. HĐ ứng dụng (4 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về xem lại bài đã làm trên lớp. - Về nhà thực hành đo độ dài bàn học của em xem nó dài bao nhiêu đề - xi - mét? <p>4. HĐ sáng tạo (1 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ước lượng tường nhà mình cao mấy mét sau đó hỏi lại bố mẹ để kiểm chứng kết quả đã ước lượng.
---	---

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI: (VNEN)

CÁC THỂ HỆ TRONG GIA ĐÌNH VÀ HỌ HÀNG CỦA EM (TIẾT 1)

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

BUỔI CHIỀU THỨ HAI:

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI: (VNEN)

CÁC THỂ HỆ TRONG GIA ĐÌNH VÀ HỌ HÀNG CỦA EM (TIẾT 2)

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

ĐẠO ĐỨC

CHIA SẺ VUI BUỒN CÙNG BẠN (TIẾT 2)

I. MỤC TIÊU:

- 1. Kiến thức:** Học sinh biết được bạn bè cần phải chia sẻ với nhau khi có chuyện vui, buồn.
- 2. Kỹ năng:** Biết cảm thông, chia sẻ cuộc sống buồn vui cùng bạn trong cuộc sống hàng ngày.
- 3. Thái độ:** Học sinh có thái độ ân cần khi sẻ chia câu chuyện cùng bạn.
- 4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giáo tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL phát triển bản thân, NL điều chỉnh hành vi đạo đức.

**GDKNS:*

- *Kỹ năng lắng nghe.*
- *Kỹ năng thể hiện sự cảm thông.*

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV:
-

+ Các câu chuyện, bài hát, tấm gương, ca dao, tục ngữ... về tình bạn, về sự cảm thông, chia sẻ vui buồn cùng bạn.

+ Phiếu thảo luận nhóm, phiếu học tập cá nhân.

+ Đồ dung để sắm vai; Thẻ màu xanh, đỏ, vàng

- HS: Vở bài tập.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động Khởi động (5 phút): - Tổng kết trò chơi. - Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng.	- Hát: “ <i>Bốn phương trời ta về đây chung vui</i> ” - Lắng nghe.
2. HĐ thực hành: (25 phút) * Mục tiêu: Học sinh biết được bạn bè cần phải chia sẻ với nhau khi có chuyện vui, buồn. * Cách tiến hành:	
Việc 1: Phân biệt hành vi đúng, hành vi sai. - Yêu cầu cả lớp đọc thầm yêu cầu BT 5, vở bài tập rồi làm bài: điền Đ hay S vào ô trống trước những ý ghi sẵn. - Gọi 1 số HS nêu kết quả, cả lớp bổ sung. *GV kết luận: SGV.	- Đọc thầm yêu cầu BT và tự điền theo ý của mình vào các ô trống mà mình cho là phù hợp. - 3-5 HS nêu kết quả trước lớp, cả lớp bổ sung.
Việc 2: Liên hệ và tự liên hệ - Cho nội dung thảo luận cả lớp với nội dung sau: + <i>Em đã biết chia sẻ vui buồn với bạn bè trong lớp, trong trường chưa? Chia sẻ như thế nào?</i> + <i>Em đã bao giờ được bạn bè chia sẻ buồn vui chưa? Hãy kể trường hợp cụ thể. Khi được bạn bè chia sẻ vui buồn, em cảm thấy thế nào?</i> *GV kết luận.	- HS tự liên hệ với bản thân, kể trước lớp. - Cả lớp nhận xét tuyên dương những bạn đã biết quan tâm chia sẻ vui buồn cùng bạn bè.
Hoạt động 3: Trò chơi phóng viên - Giáo viên yêu cầu học sinh lần lượt đóng vai phóng viên để phỏng vấn các bạn trong lớp các câu hỏi có liên quan đến chủ đề bài học.	- HS nhắc lại. - Lớp tiến hành thực hiện trò chơi theo hướng dẫn của giáo viên. - Lần lượt từng HS thay nhau đóng vai phóng viên nhà báo đến phỏng vấn bạn trong lớp các câu hỏi có liên quan đến

- GV cùng cả lớp nhận xét, biểu dương những em có câu hỏi hay và những câu trả lời đúng. *GV kết luận chung.	nội dung của chủ đề bài học. - Lắng nghe.
3. Hoạt động ứng dụng (3 phút):	- Thực hiện như nội dung bài học, cảm thông, chia sẻ cuộc sống buồn vui cùng bạn trong cuộc sống hàng ngày.
4. HĐ sáng tạo (2 phút)	- Thực hiện lối sống đẹp, biết cảm thông, chia sẻ những buồn vui trong cuộc sống cùng với những người sống quanh mình.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

KỸ NĂNG SỐNG:

BÀI HỌC VỀ GIỮ LỜI HỨA

.....

Thứ ba ngày 6 tháng 11 năm 2018

CHÍNH TẢ (Nghe – viết):

QUÊ HƯƠNG RUỘT THỊT

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nghe viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Tìm và viết được tiếng có *oai, oay* (bài tập 2).
- Làm được bài tập 3a.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng nghe viết chính tả; Trình bày đúng hình thức văn xuôi.

3. Thái độ: Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ Việt.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

**GDBVMT:*

- Học sinh yêu cảnh đẹp thiên nhiên trên đất nước ta, từ đó thêm yêu quý môi trường xung quanh, có ý thức bảo vệ môi trường.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Một tờ giấy khổ lớn để học sinh thi tìm từ có vần *oai/oay*.
- HS: SGK.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (3 phút): - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng	- Hát: “ <i>Chữ đẹp nét càng ngoan</i> ”. - 2 học sinh lên bnagr làn bài tập.
2. HĐ chuẩn bị viết chính tả (5 phút): *Mục tiêu: - Học sinh có tâm thế tốt để viết bài. - Nắm được nội dung bài viết, biết cách trình bày đúng quy định để viết cho đúng chính tả. *Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp	
a. Trao đổi về nội dung đoạn chép - GV đọc đoạn văn một lượt. + <i>Vì sao chị Sứ rất yêu quê hương mình?</i> b. Hướng dẫn trình bày: + <i>Đoạn văn có mấy câu?</i> + <i>Những chữ nào trong bài viết hoa? Cho biết vì sao phải viết hoa?</i> c. Hướng dẫn viết từ khó: - Luyện viết từ khó, dễ lẫn. - Theo dõi và chỉnh lỗi cho học sinh.	- 1 Học sinh đọc lại. - <i>Vì đó là nơi chị sinh ra và lớn lên...</i> - <i>Đoạn văn có 3 câu.</i> - HS trả lời: <i>Quê, Chị Sứ, Chính, Và.</i> - <i>da dẻ, quả ngọt, ruột thịt,...</i>
3. HĐ viết chính tả (15 phút): *Mục tiêu: - Học sinh chép lại chính xác đoạn chính tả. - Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. Trình bày đúng quy định bài chính tả. *Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân	
- Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, quan sát kỹ từng chữ trên bảng, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định. - Giáo viên đọc cho học sinh viết bài.	- Lắng nghe. - Học sinh viết bài.

<p>Lưu ý: Tư thế ngồi, cách cầm bút và tốc độ viết của các đối tượng MI.</p>	
<p>4. HĐ chấm, nhận xét bài (3 phút) *Mục tiêu: Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và lỗi của bạn. *Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – Hoạt động cặp đôi</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo. - GV đánh giá, nhận xét 7 - 10 bài. - Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực. - Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ nhau. - Lắng nghe.
<p>5. HĐ làm bài tập (5 phút) *Mục tiêu: <ul style="list-style-type: none"> - Tìm và viết được tiếng có <i>oai, oay</i> (Bài tập 2). - Làm được bài tập 3a *Cách tiến hành:</p>	
<p><u>Bài 2:</u> Làm việc theo nhóm - Chia sẻ trước lớp <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS nêu yêu cầu của bài tập 2. - Tổ chức cho HS làm theo nhóm: từng nhóm thi tìm đúng, nhanh các từ rồi ghi vào giấy. - Mời đại diện các nhóm đọc to kết quả. - GV cùng cả lớp nhận xét, tuyên dương. <u>Bài 3:</u> Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng” <ul style="list-style-type: none"> - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập 3a. - Tổ chức trò chơi “Ai nhanh, ai đúng” <p><i>*Gv lưu ý cho học sinh khi đọc viết</i> <i>/n: lúc, lên, niên lại</i></p> </p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu yêu cầu bài tập. - Thảo luận N2. - Thống nhất kết quả - Báo cáo. - Nhận xét. - HS nêu yêu cầu. - 3 HS thi làm bài trên bảng. - Lớp nhận xét. - Lớp chữa bài đúng vào vở.
<p>6. HĐ ứng dụng (3 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Về nhà viết lại 10 lần những chữ viết bị sai. - Ghi nhớ, khắc sâu luật chính tả.
<p>7. HĐ sáng tạo (1 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Về nhà tìm 1 bài thơ hoặc đoạn văn có cùng chủ đề và tự luyện chữ cho đẹp hơn.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG: